

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 1525/STNMT-TNNKS

V/v báo giá nhiệm vụ chuẩn bị
lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông
tin không có sẵn “Xây dựng hệ thống thông
tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước tỉnh Bình
Dương”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 01 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị, Công ty có chức năng và năng lực,
kinh nghiệm tư vấn đầu thầu, tư vấn lập báo cáo kinh tế
kỹ thuật, tư vấn thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Căn cứ Công văn số 5323/UBND-KT ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh chủ trương Xây dựng hệ thống thông
tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước tỉnh Bình Dương,

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương đang trong quá trình triển
khai lập dự toán nhiệm vụ chuẩn bị lập kế hoạch thuê dịch vụ không có sẵn “Xây
dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước tỉnh Bình Dương”, Sở Tài
nguyên và Môi trường kính đề nghị các đơn vị, công ty có chức năng và năng lực,
kinh nghiệm tư vấn đầu thầu, tư vấn khảo sát và lập kế hoạch thuê dịch vụ, tư vấn
thẩm tra kế hoạch thuê dịch vụ báo giá chi phí nhiệm vụ chuẩn bị lập kế hoạch
thuê dịch vụ với nội dung cụ thể như sau:

1. Hạng mục báo giá:

- Khảo sát và lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin.
- Thẩm tra kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin.
- Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu “Tư vấn khảo sát
và lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin”.
- Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Tư vấn
khảo sát và lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin”.

(Chi tiết thông tin dự án và yêu cầu dịch vụ tại Phụ lục kèm theo)

2. Địa điểm thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương.

3. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày
thông báo.

4. Hình thức tiếp nhận thông tin và bảng báo giá: Kính mời các đơn vị, công
ty gửi báo giá và hồ sơ năng lực bản giấy có ký tên, đóng dấu gửi về Sở Tài nguyên
và Môi trường tỉnh Bình Dương theo địa chỉ: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh
Bình Dương - tầng 09, tháp A, Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương, địa chỉ
P. Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Số điện thoại: 02743.822.958,



đồng thời gửi 01 bản scan về địa chỉ email: trungm.tn@binhduong.gov.vn.

Kính đề nghị các đơn vị, Công ty có chức năng, năng lực và kinh nghiệm gửi báo giá, để chúng tôi có căn cứ lập dự toán nhiệm vụ chuẩn bị lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin không có sẵn “Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước tỉnh Bình Dương”./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Tr3. 

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**




Nguyễn Ngọc Thúy

PHỤ LỤC
YÊU CẦU ĐỐI VỚI CÁC DỊCH VỤ TƯ VẤN GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ
ĐẦU TƯ DỰ ÁN “XÂY DỰNG HỆ THỐNG THÔNG TIN, CƠ SỞ DỮ
LIỆU TÀI NGUYÊN NƯỚC TỈNH BÌNH DƯƠNG”

(Kèm theo Công văn số: 4525 /STNMT-TNNKS ngày 01 / 10/2024)

I. Thông tin chung về dự án

1. Tên hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Thuê dịch vụ công nghệ thông tin không có sẵn “xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước tỉnh Bình Dương”.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương.

3. Quy mô đầu tư: Thuê dịch vụ công nghệ thông tin không có sẵn, xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

5. Tổng mức đầu tư dự án: **4.679.361.830 đồng** (Bằng chữ: Bốn tỷ, sáu trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi một ngàn, tám trăm ba mươi đồng).

Trong đó:

- Chi phí thuê dịch vụ	4.218.627.533 đồng.
- Chi phí quản lý	- đồng.
- Chi phí tư vấn	157.541.119 đồng.
- Chi phí khác	99.340.490 đồng.
- Chi phí dự phòng	203.852.688 đồng.

6. Cơ cấu nguồn vốn: vốn sự nghiệp kinh tế - Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương;

7. Địa điểm thực hiện dự án: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương;

8. Thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian chuẩn bị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin: năm 2024.
- Thời gian thuê dịch vụ công nghệ thông tin: từ năm 2025 đến năm 2029.

I. Yêu cầu đối với hạng mục: khảo sát và lập kế hoạch thuê dịch vụ

1. Nhiệm vụ của đơn vị tư vấn

- Thực hiện khảo sát, lập báo cáo kết quả khảo sát;
- Lập kế hoạch thuê dịch vụ theo Điều 54 của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 17 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ; tuân thủ các văn bản liên quan và hỗ trợ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương trình cấp thẩm quyền phê duyệt hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Nội dung chính

của kế hoạch thuê bao gồm:

- a) Hiện trạng, sự cần thiết thuê dịch vụ;
- b) Các hạng mục chính cần thuê; mục tiêu, nội dung và quy mô, phạm vi, địa điểm và cơ quan, đơn vị sử dụng dịch vụ;
- c) Xác định yêu cầu về chất lượng dịch vụ công nghệ thông tin; yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ để đáp ứng yêu cầu chất lượng dịch vụ; yêu cầu, điều kiện về khả năng kết nối, liên thông với ứng dụng, hệ thống thông tin khác; mô tả yêu cầu cần đáp ứng của phần mềm nội bộ; yêu cầu về an toàn bảo mật thông tin, dữ liệu và các yêu cầu khác;
- d) Xác định, làm rõ việc sở hữu các thông tin, dữ liệu hình thành trong quá trình cung cấp dịch vụ và phương án quản lý, chuyển giao cho bên thuê;
- đ) Thời gian thuê và tiến độ, thời gian xây dựng, phát triển, hình thành dịch vụ; thời gian thuê phải đủ dài (từ 01 năm trở lên nhưng không quá 05 năm) nhằm bảo đảm sự ổn định, liên tục, hiệu quả của việc khai thác, sử dụng dịch vụ;
- e) Yêu cầu về các phát sinh trong quá trình khai khác, sử dụng dịch vụ;
- g) Dự toán thuê dịch vụ theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ.

2. Thời gian thực hiện:

Tối đa 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

II. Yêu cầu đối với hạng mục: Thẩm tra kế hoạch thuê dịch vụ

1. Nhiệm vụ của đơn vị tư vấn

Thẩm tra kế hoạch thuê dịch vụ theo Khoản 3 Điều 56 của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 17 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ), tuân thủ các văn bản liên quan và hỗ trợ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương trình cấp thẩm quyền phê duyệt hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Nội dung thẩm định kế hoạch thuê gồm:

- a) Sự phù hợp của các nội dung trong kế hoạch thuê quy định tại Điều 54 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ;
- b) Tính đầy đủ, hợp lý và phù hợp với yêu cầu thực tế của các khoản mục chi phí trong dự toán thuê dịch vụ.

2. Thời gian thực hiện:

Tối đa 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

III. Yêu cầu đối với hạng mục: lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu “Tư vấn khảo sát và lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin”.

1. Nhiệm vụ của đơn vị tư vấn

- Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu “Khảo sát và lập



kế hoạch thuê dịch vụ” theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024, Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/04/2024.

- Tham gia báo cáo, giải trình với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương và đơn vị thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu khi có yêu cầu.

- Hỗ trợ Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương trong việc đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu, đăng tải thông báo mời thầu và đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia khi có yêu cầu.

2. Thời gian thực hiện:

Tối đa 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

IV. Yêu cầu đối với hạng mục: Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Tư vấn khảo sát và lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin”;

1. Nhiệm vụ của đơn vị tư vấn

- Thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Khảo sát và lập kế hoạch thuê dịch vụ” theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ và Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/04/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Tham gia báo cáo, giải trình với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương khi có yêu cầu.

2. Thời gian thực hiện:

Tối đa 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

